

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 53 /Công Ty CP Acecook Việt Nam/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN ACECOOK VIỆT NAM

LỐ SỐ II-3, DƯỜNG SỐ 11, NHÓM CN II, KHO CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH,
Địa chỉ: PHƯỜNG TÂY THẠNH, QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, VIỆT
NAM.

Điện thoại: 02838154064 Fax: 02838154067

Email: info@acecookvietnam.com

Mã số doanh nghiệp: 030988687

Giấy chứng nhận HACCP:

STT	Số giấy CN	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ nhà máy sản xuất
1	VN19/96250	15.10.2019	SGS Việt Nam	Địa chỉ: Lô A3, Khu Công Nghiệp Hòa Phú, Quốc lộ 1A, xã Hòa Phú, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long. Kí hiệu nhà máy sản xuất: VL

Mã hồ sơ: TMK24/07.20

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Mì Spaghetti Bistro hương vị Xốt Kem Phô Mai Kiểu Ý

2. Thành phần:

Vật mì: Bột mì (bột sago vi nhát, lúa), tinh bột khoai mì, chất nhũ hóa (lecithin đậu nành (322 (i))), chất ổn định (potassium tripolyphosphate (451(i))), chất điều chỉnh độ acid (natri carbonat (500(i))), phẩm màu tự nhiên (curcumin(100(i))).

Các gia vị: Dầu thực vật (dầu cọ, chất chống oxy hóa (BHA (320), BHT (321))), các gia vị (hành, tỏi, tiêu), bột kem 6,88 g/kg (sữa), thịt heo, muối, đường, chất điều vị (monosodium L-glutamat (621), disodium 5'-inosinat (631), disodium 5'-guanylat (627)), bột nguyên trùng, hương phô mai tổng hợp 0,49 g/kg (bàu mì, sữa), protein đậu nành, ngũ cốc sấy, chất chống đông vón (dioxyd silic vô định hình (551)), hương tiêu tổng hợp, hương khói tổng hợp, hương túi tổng hợp (đậu nành), phẩm màu từ thiên (paprika oleoresin (160s(i))), phẩm màu tổng hợp (carameen nhôm 1 (150a)), chất bảo quản (sали sorbat (202)), chất tạo ngọt tổng hợp (acesulfame kali (950)).

Số tiêu chuẩn: 08-20

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

5 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng được in trên bao bì

Quy cách in ngày sản xuất và hạn sử dụng:

NSX_ngày_tháng_năm_ký hiệu nhà máy sản xuất và thông tin khác tùy từng nhà máy.

Hạn sử dụng: 5 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Qui cách đóng gói và chất liệu bao bì

Qui cách đóng gói:

Khối lượng tịnh 1 gói (g/gói): 100 g +/- 4,5 g

Số lượng gói/thùng carton: 24 gói/thùng.

Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đựng trong bao bì cấu trúc OPP/MCPP, cấu trúc lớp trong PP (polypropylene) tiếp xúc an toàn với thực phẩm. Sau đó các sản phẩm được đóng vào thùng carton.

III. Mẫu nhân sản phẩm:

Nội dung ghi nhãn phù hợp theo nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.

Nhãn định kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

1. Giới hạn kim loại nặng: phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-2:2011
1	Cadmium (Cd)	mg/kg	0,2	Mục 2.2.6
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2	Mục 3.1.8

Mã hồ sơ: TMK24/07.20

2. Giới hạn đặc tổ vi nấm: phù hợp QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm đặc tổ vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa	QCVN 8-1:2011
1	Aflatoxin B1	μg/kg	3,0	Mức 1,6
2	Aflatoxin tổng số (B1, B2, G1, G2)	μg/kg	4,0	Mức 1,6
3	Ochratoxin A	μg/kg	3,0	Mức 2,2
4	Deoxynivalenol	μg/kg	750,0	Mức 4,4
5	Zearalenone	μg/kg	75,0	Mức 5,3

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật: phù hợp QB 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm, mpc 6.5.1.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiểu khí	cfu/g	10 ⁵
2	Coliform	cfu/g	10 ³
3	E-Coli	cfu/g	10 ³
4	S.aureus	cfu/g	10 ³
5	Cl. Perfringens	cfu/g	10 ³
6	E. cereus	cfu/g	10 ³
7	Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/g	10 ³

4. Chỉ tiêu hóa lý:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn tối đa
1	Dộ ẩm干货 mi	%	14,0

5. Diox động thành phần dinh dưỡng:

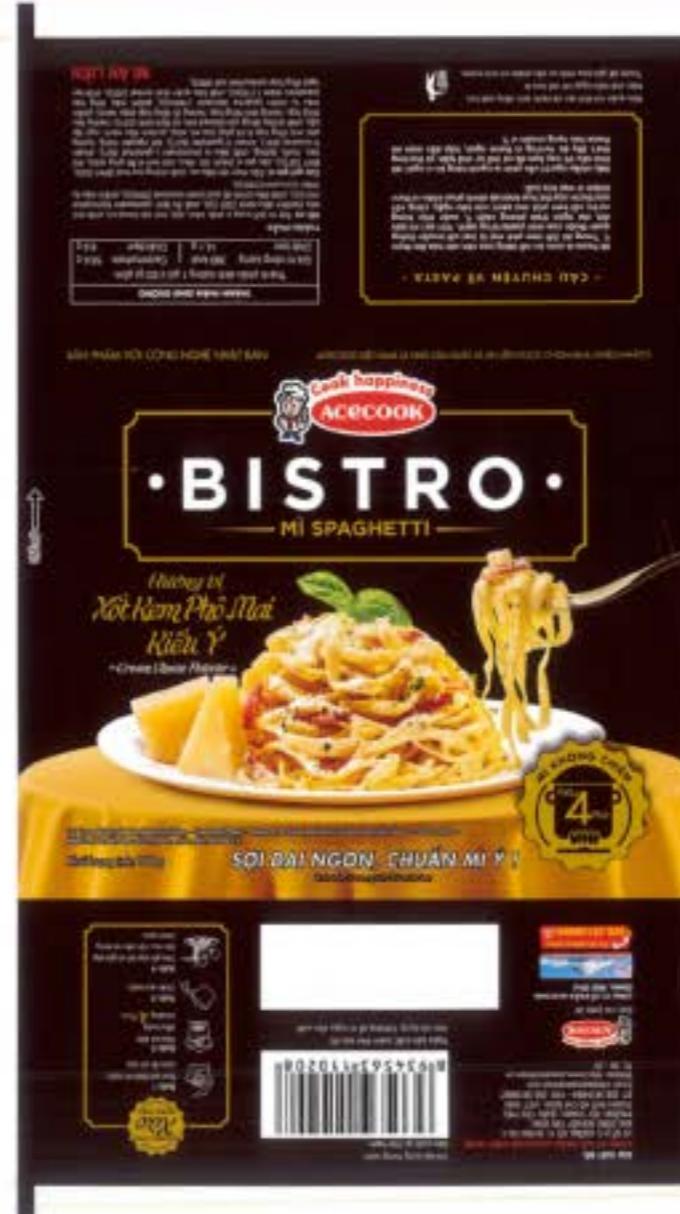
STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị trên nhãn	Khoảng dao động +/- 20%
1	Giá trị năng lượng	kcal/100g	389	311 - 467
2	Hàm lượng chất béo	g/100g	14,1	11,3 - 16,9
3	Hàm lượng carbohydrate	g/100g	56,6	45,3 - 67,9
4	Hàm lượng chất đạm	g/100g	8,9	7,1 - 10,7

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 08 năm 2020



Mã số: TMIE24/07.20





Mã hồ sơ: TMK24/07.20



KAJIWARA JUNICHI
Tổng Giám Đốc
General Director